**ÔN TẬP**

**A. KHỞI ĐỘNG**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**

- GV đặt câu hỏi: ***Sau khi học xong chủ đề 2, em đã được cung cấp thêm kiến thức liên quan đến nội dung gì?***

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi, yêu cầu của GV.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá

- GV dẫn vào bài Ôn tập

**B. HOẠT ĐỘNG ÔN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV): HĐ nhóm**  Hoàn thành các câu hỏi ôn tập  - HS nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS trao đổi thảo luận hoàn thiện bảng mẫu.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**Đại diện nhóm trình bày;  Các nhóm theo dõi, nhận xét, bổ sung  (Phần thuyết trình có thể thuyết trình kết hợp với các slile hoặc sapo)  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV):**  - Đánh giá, nhận xét (hoạt động nhóm của HS và sản phẩm), | **Câu 1 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Trình bày đặc điểm của văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.  **Trả lời:**  Đặc điểm của văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên:  - Viết để lí giải nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của một hiện tượng tự nhiên.  - Có cấu trúc thường gồm 3 phần:  + Phần mở đầu: giới thiệu khái quát hiện tượng và quá trình xảy ra hiện tuợng trong thế giới tự nhiên.  + Phần nội dung: giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng.  + Phần kết thúc: trình bày sự việc cuối của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung giải thích.  - Các từ ngữ sử dụng trong văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên thường thuộc một chuyên ngành khoa học cụ thể (địa lí, sinh học…) động từ miêu tả hoạt động hoặc trạng thái, từ ngữ miêu tả trình tự.  **Câu 2 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Tóm tắt hai văn bản Bạn đã biết gì về sóng thần? và Sao băng là gì và những điều cần biết về sao băng? theo các nội dung sau: mục đích viết, nội dung chính, cấu trúc, cách trình bày thông tin, nhan đề và đề mục, thông tin cơ bản và một số thông tin chi tiết, phương tiện phi ngôn ngữ.  **Trả lời:**  - Bạn đã biết gì về sóng thần?  + Mục đích viết: Để người đọc cập nhật thông tin cơ bản về sóng thần.  + Nội dung chính: Giải thích và trình bày cơ chế, nguyên nhân dẫn đến sóng thần.  + Cấu trúc: 3 phần  Mở bài: giới thiệu khái quát và quá trình xảy ra hiện tuợng sóng thần.  Nội dung: giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng sóng thần.  Kết thúc: trình bày sự việc cuối của hiện tượng sóng thần.  + Cách trình bày thông tin theo cấu trúc: so sánh, đối chiếu.  + Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu.  - Sao băng là gì và những điều cần biết về sao băng?  + Mục đích viết: Để người đọc cập nhật thông tin cơ bản về sao băng và mưa sao băng.  + Nội dung chính: Giải thích và trình bày cơ chế, nguyên nhân dẫn đến sao băng và mưa sao băng.  + Cấu trúc: 3 phần  Mở bài: giới thiệu khái quát và quá trình xảy ra sao băng và hiện tuợng mưa sao băng.  Nội dung: giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng sao băng và mưa sao băng.  Kết thúc: trình bày sự việc cuối của hiện tượng mưa sao băng.  + Cách trình bày thông tin theo cấu trúc: so sánh, đối chiếu.  + Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu.  **Câu 3 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Xác định cấu trúc và câu chủ đề (nếu có) của đoạn văn sau:  Nhân dân lao động, đặc biệt nông dân là những người gần sen, hiểu sen, yêu sen và giống sen nhiều nhất. Họ đã đưa sen vào ca dao biết bao nhiêu lần, mỗi lần một cách, mà lần nào cũng hay, cũng đẹp. Xét về nội dung và ý nghĩa tượng trưng, ẩn dụ thì hình tượng sen trong nhiều bài ca dao nói chung, cũng như câu “Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn” nói riêng, đã phản ánh trung thực lẽ sống cao đẹp của con người Việt Nam từ ngàn đời nay.  (Theo Hoàng Tiến Lựu, Hình ảnh hoa sen trong bài ca dao “Trong đầm gì đẹp bằng sen”)  **Trả lời:**  - Câu chủ đề: Nhân dân lao động, đặc biệt nông dân là những người gần sen, hiểu sen, yêu sen và giống sen nhiều nhất  - Cấu trúc: diễn dịch.  **Câu 4 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Khi viết văn bản giải thích về một hiện tượng tự nhiên, cần lưu ý điều gì?  **Trả lời:**  Khi viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên cần lưu ý:  - Văn bản viết để lí giải nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của một hiện tượng tự nhiên.  - Văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên thường có cấu trúc gồm 3 phần:  + Phần mở đầu: giới thiệu khái quát hiện tượng và quá trình xảy ra hiện tuợng trong thế giới tự nhiên.  + Phần nội dung: giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng.  + Phần kết thúc: trình bày sự việc cuối của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung giải thích.  - Các từ ngữ được sử dụng trong văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên phải thuộc một chuyên ngành khoa học cụ thể (địa lí, sinh học…) động từ miêu tả hoạt động hoặc trạng thái, từ ngữ miêu tả trình tự.  **Câu 5 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Chia sẻ những kinh nghiệm em đã thu nhận được về cách nắm bắt nội dung chính khi thảo luận nhóm và trình bày lại những nội dung ấy một cách hiệu quả.  **Trả lời:**  Những kinh nghiệm em đã thu nhận được về cách nắm bắt nội dung chính khi thảo luận nhóm và trình bày lại những nội dung ấy một cách hiệu quả là:  - Đưa ra ý kiến cá nhân.  - Tiếp thu, lắng nghe ý kiến của các thành viên trong nhóm.  - Tham khảo sách báo và những tài liệu có liên quan đến nội dung trình bày.  - Trình bày tự tin  - …  **Câu 6 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Từ những điều đã học trong bài học này, em hãy trả lời câu hỏi: Sự kì bì của thế giới tự nhiên gợi cho em những suy nghĩ gì?  **Trả lời:**  Sự kì bì của thế giới tự nhiên gợi cho em những suy nghĩ:  - Là nơi chứa đựng nhiều bí mật thú vị, bất ngờ của thế giới tự nhiên.  - Chúng ta cần phải đầu tư phát triển ngành khoa học thiên văn để tìm hiểu và phát hiện những điều mới mẻ và đẹp đẽ hơn của thế giới tự nhiên. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, nhắc lại những kiến thức đã học được ở ***Bài 2***

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận theo cặp, nhắc lại những kiến thức đã học được ở ***Bài 2***

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV mời 2 – 3 HS trình bày trước lớp.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, chốt nội dung bài học